

Bản án số: 69/2022/HS-ST  
Ngày: 11 - 7 - 2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC HÒA, TỈNH LONG AN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Thị Kim Thanh.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Trương Thị Kim Tiến

Bà Lê Thị Thu Ba

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thị Huỳnh Như – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An tham gia phiên tòa:** Bà Huỳnh Huệ - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 68/2022/TLST-HS ngày 21 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 69/2022/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

**Võ Hòa H**, sinh ngày 16/5/1978, tại Long An;

Nơi cư trú: Số 119C, khu vực 3, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Long An; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Võ Văn C (chết) và bà Nguyễn Thị T; Bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị Thanh T (đã ly hôn), chưa có con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 03/3/2022 đến ngày 21/6/2022 (có mặt).

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

1/ Võ Bảo L, sinh năm 1997. Địa chỉ: Khu vực 3, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Long An. (vắng mặt).

2/ Phan Hoàng D, sinh năm 1976. Địa chỉ: Số 98D đường H, khu phố 4, phường Phước L A, Quận C, thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt).

**- Người làm chứng:**

1/ Phạm Hoàng N, sinh năm 2003. Địa chỉ: Ấp H 2, xã L, huyện Đ, tỉnh

Long An. (vắng mặt).

2/ Bùi Hoàng Nhật A, sinh năm 2003. Địa chỉ: Ấp H 1, xã L, huyện Đ, tỉnh Long An (vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 13/02/2022, bị cáo Võ Hòa H đi xe ôm từ nhà tại số 119C khu vực 3, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Long An đến khu vực Cầu Nhỏ thuộc huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh mua của người đàn ông không rõ nhân thân, lai lịch số tiền 4.400.000 đồng chất ma túy loại Ketamine được đựng trong một túi nylon có rãnh khếp với mục đích về để sử dụng. Sau đó, bị cáo H đi xe ôm về nhà và đem túi nylon chứa chất ma túy vừa mua cất giấu vào trong cốp xe mô tô biển số 59X1-099.99.

Đến khoảng 21 giờ 15 phút ngày 23/02/2022, bị cáo H điều khiển xe mô tô biển số 59X1-099.99 lưu thông trên quốc lộ N2 theo hướng từ huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh đi ngã tư Đức Lập, thuộc huyện Đức Hòa, tỉnh Long An, khi đi đến đoạn đường thuộc ấp H 2, xã L do không đội mũ bảo hiểm nên bị lực lượng Cảnh sát giao thông thuộc đội Cảnh sát giao thông số 2 Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Long An ra tín hiệu dừng xe để kiểm tra. Qua kiểm tra giấy tờ và phương tiện phát hiện túi nylon có rãnh khếp chứa chất tinh thể màu trắng nghi là chất ma túy nên tiến hành lập biên bản vụ việc và thông báo cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Hòa đến kiểm tra, qua làm việc bị cáo H khai nhận túi nylon có rãnh khếp chứa chất ma túy mà H mua về để sử dụng nên đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với bị cáo H.

Vật chứng thu giữ gồm có: 01 túi nilon có rãnh khếp bên trong chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy; 01 xe mô tô biển số 59X1-099.99.

Tại bản Kết luận giám định số 159/KL-KTHS ngày 02/3/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Long An, kết luận:

“Tinh thể màu trắng đựng trong 01 túi nilon có rãnh khếp viên đỏ được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 3,7701 gam, loại Ketamine.

Kèm theo kết luận giám định: 01 bản ảnh giám định được lưu tại Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Long An

Hoàn lại đối tượng gửi giám định: Mẫu còn lại sau giám định có khối lượng 3,3866 gam được đóng gói niêm phong số 159.

Tại phiên tòa, bị cáo Võ Hòa H hoàn toàn nhìn nhận hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa truy tố, không đưa ra chứng cứ nào minh oan, không có ý kiến thắc mắc, khiếu nại về kết luận giám định, đồng thời không khiếu nại đối với Cơ quan tiến hành tố tụng và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

Tại bản cáo trạng số 69/CT-VKSĐH ngày 20 tháng 6 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hoà, tỉnh Long An truy tố bị cáo Võ Hòa H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hoà, tỉnh Long An tham gia phiên tòa vẫn giữ y quan điểm như Cáo trạng đã truy tố bị cáo về tội danh và điều luật, đồng thời phân tích đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); tuyên bố bị cáo Võ Hòa H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; xử phạt bị cáo Võ Hòa H mức hình phạt từ 01 năm tù đến 01 năm 6 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo thi hành án.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021):

- Đối với 01 xe mô tô biển số 59X1-099.99 có số máy KF41E1753892, số khung MH1KF4110KK751218 được cấp biển số thật là 62P2-071.49 do Võ Bảo L đứng tên đăng ký sở hữu. L cho bị cáo H mượn xe mô tô biển số 62P2-071.49 để làm phương tiện đi lại từ tháng 02/2022. Sau đó bị cáo H nhặt được biển số 59X1-099.99 thay vào xe mô tô mượn của L để sử dụng. Đối với biển số 59X1-099.99 được cấp cho xe mô tô số máy KF08E1073376KTGE1, số khung ZDCKF10B0BF102230 do ông Phan Hoàng D đứng tên đăng ký sở hữu, ông D vẫn đang sử dụng xe mô tô biển số trên. Ngày 14/4/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra trả lại cho Võ Bảo L xe mô tô có số máy KF41E1753892, số khung MH1KF4110KK751218 là phù hợp nên đề nghị không đề cập, xem xét

- Tịch thu tiêu hủy: Mẫu vật sau giám định có khối lượng 3,3866 gam chất ma túy loại Ketamine của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Long An hoàn lại và biển số giả 59X1-099.99.

Về biện pháp tư pháp: Bị cáo Võ Hòa H không có thu lợi bất chính từ việc thực hiện hành vi phạm tội nên đề nghị không đề cập, xem xét.

Đối với người đàn ông không rõ nhân thân lai lịch, có hành vi bán cho bị cáo Võ Hòa H gói chất ma túy để sử dụng do không xác định được nhân thân, lai lịch của người này, chỉ có lời khai duy nhất của bị cáo H nên Cơ quan điều tra tiếp tục truy xét làm rõ xử lý sau.

Đối với Võ Bảo L, có hành vi cho bị cáo Võ Hòa H mượn xe mô tô biển số 62P2-071.49, nhưng L không biết bị cáo H cất giấu ma túy trong cốp xe mô tô này nên không cấu thành tội phạm có liên quan.

Lời nói cuối cùng của bị cáo: Bị cáo biết hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm về với gia đình.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng nhưng đã có lời khai trong quá trình điều tra và việc vắng mặt này không gây trở ngại cho việc xét xử nên căn cứ Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021) Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2]. Về nội dung:

Lời khai nhận tội của bị cáo Võ Hòa H tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người làm chứng trong quá trình điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang vào lúc 21 giờ 15 phút ngày 23 tháng 02 năm 2022 cùng với bản kết luận giám định số 159/KT-KTHS ngày 02 tháng 3 năm 2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Long An và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ xác định:

Khoảng 21 giờ 15 phút ngày 21 tháng 02 năm 2022, tại ấp H 2, xã L, huyện Đ, tỉnh Long An, lực lượng Công an huyện Đức Hòa, tỉnh Long An kiểm tra phát hiện bắt quả tang bị cáo Võ Hòa H có hành vi đang cất giấu trong người 3,7701 gam ma túy loại Ketamine với mục đích để sử dụng.

Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội. Hành vi này đã xâm hại trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây thiệt hại lớn về kinh tế, gây tổn hại sức khỏe con người, làm suy thoái nòi giống, gây mất trật tự xã hội.

Khi thực hiện hành vi, bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức được hậu quả nghiêm trọng của ma túy đối với xã hội và bản thân bị cáo. Bị cáo biết rõ ma túy là một trong những nguyên nhân của nhiều tội phạm khác, nhiều căn bệnh hiểm nghèo, bị nghiêm cấm vận chuyển, mua bán, tàng trữ dưới bất kỳ hình thức nào nhưng để thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy, bị cáo vẫn bất chấp pháp luật thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp.

Hành vi của bị cáo Võ Hòa H đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” nên Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An truy tố bị cáo Võ Hòa H theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 249 Bộ

luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng pháp luật, không oan sai.

Hành vi của bị cáo cần được xử lý nghiêm theo pháp luật hình sự, có mức án phù hợp, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng trừng phạt, giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

[3]. Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét cho bị cáo hưởng tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.1] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Võ Hòa H phạm tội không có tình tiết tăng nặng.

[3.2] Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự. Trong suốt quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

[4]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) thì hành vi phạm tội bị cáo Võ Hòa H còn có thể bị phạt tiền, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo Võ Hòa H có lời trình bày hoàn cảnh khó khăn nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Võ Hòa H.

[5]. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021):

- Đối với 01 xe mô tô biển số 59X1-099.99 có số máy KF41E1753892, số khung MH1KF4110KK751218 được cấp biển số thật là 62P2-071.49 do Võ Bảo L đứng tên đăng ký sở hữu. L cho bị cáo H mượn xe mô tô biển số 62P2-071.49 để làm phương tiện đi lại từ tháng 02/2022. Sau đó bị cáo H nhặt được biển số 59X1-099.99 thay vào xe mô tô mượn của L để sử dụng. Đối với biển số 59X1-099.99 được cấp cho xe mô tô số máy KF08E1073376KTGE1, số khung ZDCKF10B0BF102230 do ông Phan Hoàng D đứng tên đăng ký sở hữu, ông D vẫn đang sử dụng xe mô tô biển số trên. Ngày 14/4/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra trả lại cho Võ Bảo L xe mô tô có số máy KF41E1753892, số khung MH1KF4110KK751218 là phù hợp nên không đề cập, xem xét

- Đối với mẫu vật sau giám định có khối lượng 3,3866 gam chất ma túy loại Ketamine của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Long An hoàn lại là chất cấm và biển số giả 59X1-099.99 nên tịch thu tiêu hủy.

[6]. Về biện pháp tư pháp: Bị cáo Võ Hòa H không có thu lợi bất chính từ việc thực hiện hành vi phạm tội nên không đề cập, xem xét.

[7]. Đối với người đàn ông không rõ nhân thân lai lịch, có hành vi bán cho bị cáo Võ Hòa H gói chất ma túy để sử dụng do không xác định được nhân thân,

lai lịch của người này, chỉ có lời khai duy nhất của bị cáo H, Cơ quan điều tra tiếp tục truy xét làm rõ xử lý sau là phù hợp nên không xem xét.

Đối với Võ Bảo L, có hành vi cho bị cáo Võ Hòa H mượn xe mô tô biển số 62P2-071.49, nhưng L không biết bị cáo H cất giấu ma túy trong cốp xe mô tô này, không cấu thành tội phạm có liên quan nên không xem xét.

[8]. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021) và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Võ Hòa H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo Võ Hòa H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào điểm g khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017);

Xử phạt: Bị cáo Võ Hòa H 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021):

- Tịch thu tiêu hủy: Mẫu vật sau giám định có khối lượng 3,3866 gam chất ma túy loại Ketamine của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Long An hoàn lại được niêm phong; 01 biển số 59X1-099.99

Tang vật trên do Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Hòa, tỉnh Long An đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 82 ngày 21/6/2022.

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021); Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Võ Hòa H nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm sung vào Ngân sách Nhà nước.

4. Án xử sơ thẩm công khai. Căn cứ Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021), bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết

**Nơi nhận:**

- TAND, VKSND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Đức Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Long An;
- Cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện Đức Hòa;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Hòa;
- Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa****(Đã ký)****Trần Thị Kim Thanh**

